

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2023/HSST

Ngày: 08/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phê phán: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bờ;

Bà Nguyễn Thị Thu Sương.

- Thư ký Phê phán: Bà Trần Thị Kim Yên – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang tham gia Phê phán: Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

1. La Văn Hiếu E, sinh ngày 04/10/2005; Sinh quán tại huyện CP, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt N; Con ông La Văn Th1 và bà Đoàn Thị Kim E1; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là người thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 19/4/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện CP; Bị cáo có mặt tại Phê phán.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo La Văn Hiếu E: Bà Đoàn Thị Kim E, sinh năm 1983. Trú tại ấp Mỹ Th, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo La Văn Hiếu E: Bà Phạm Th2 Ái D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (có mặt).

2. Lương Văn N, sinh ngày 02/8/2003; Sinh quán tại huyện CP, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Mỹ Quý, xã Mỹ Ph, huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt N; Con ông Lương Văn Sơn và bà Phùng Thị Thuý; Vợ Nguyễn Thị Cẩm S và 01 con tên Lương Nguyễn Kim A, sinh năm 2021. Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là người lớn nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 19/4/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện CP; Bị cáo có mặt tại Phên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Thành N1, sinh năm 1982. Trú tại tổ 13, khóm Long Quới B, phường Long Ph1, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang; (có mặt).

2. Trần Thế Ph, sinh năm 1981. Trú tại tổ 04, ấp Phú An A, xã Phú V, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

3. Trần Duy Th2, sinh năm 1992. Trú tại tổ 28, ấp Mỹ Ph, xã Mỹ Đ, huyện CP, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Lương Văn S1 (vắng mặt), Phạm Văn T3 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, Tổ tuần tra kiểm soát thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện CP tuần tra kiểm soát trên tuyến quốc lộ 91, đến khu vực khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện CP thì phát hiện Lương Văn N điều khiển xe mô tô biển số 67H1-308.24 chở La Văn Hiếu E có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành dừng phương tiện kiểm tra phát hiện trên tay trái của Hiếu E đang cầm 01 bọc nilon trong suốt hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, bị phát hiện nên Hiếu E vút xuống đường, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bọc ni lon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 xe mô tô biển số 67H1-308.24; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67H1-308.24 tên Võ Thành N.

Quá trình điều tra xác định: N và Hiếu E khai nhận khoảng 20 giờ ngày 18/4/2023, Hiếu E rủ N mua ma túy về sử dụng thì N đồng ý, Hiếu E điều khiển xe mô tô biển số 67H1-308.24 chở N đến thành phố Châu Đốc gặp một người Th2 niên tên Toàn (không rõ họ, địa chỉ) mua 01 bọc ma túy đá với giá 200.000 đồng và 01 cây nỏ dùng để sử dụng ma túy với giá 50.000 đồng, rồi N điều khiển xe chở Hiếu E mang về để sử dụng thì bị phát hiện và lập biên bản.

- Bản kết luận giám định số 76/KL- KTHS(MT-GT) ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang có chữ ký ghi tên Lê Minh Hùng, Nguyễn Hồng Tý, La Văn Hiếu E, Lương Văn N. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1792g (không phải một bảy chín hai gam) (kí hiệu M). Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1792g (không phải một bảy chín hai gam).

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTC- HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang đã truy tố La Văn Hiếu E, Lương Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra và Phên tòa sơ thẩm các bị cáo La Văn Hiếu E, Lương Văn N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo nhận tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thành N, Trần Thế Ph, Trần Duy Th2 trình bày: Xe mô tô biển số 67H1-308.24 do N mua vào năm 2014 với giá 49.000.000 đồng và đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, N cầm cố cho Ph với số tiền 30.000.000 đồng nhưng không có tiền chuộc nên Ph bán lại cho người Th2 niên (không biết họ, tên, địa chỉ) với giá 28.000.000 đồng. Tháng 01/2022, Th2 bán lại cho Lương Văn N với giá 24.500.000 đồng. Tại Phên tòa, Võ Thành N khai phù hợp với nội dung và chứng cứ trong hồ sơ vụ án yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Phên tòa, bà Đoàn Thị Kim Em là mẹ ruột của bị cáo La Văn Hiếu E khai Hiếu E là con thứ hai trong gia đình, do gia đình khó khăn, chỗ ở chật hẹp

nên gửi Hiếu E ngủ ở nhà nội, gia đình đi làm thuê thiếu sự giám sát, giám dục nên đã để Hiếu E phạm tội.

Lời khai của những người làm chứng Lương Văn S1, Phạm Th2 T3 trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại Tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo La Văn Hiếu E từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- + Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: Phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 76/KL-KTHS(MT-GT) ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Lê Minh Hung. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- + Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67H1-308.24 do sử dụng vào việc phạm tội.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo La Văn Hiếu E phát biểu quan điểm bào chữa: Thống nhất với tội danh và mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Hiếu E. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Hiếu E là người chưa thành niên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải...là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo La Văn Hiếu E mức hình phạt tù 09 tháng là đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, làm lại từ đầu sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại Phên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại Phên tòa: Tại Phên tòa một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, lời khai này đã được công bố tại Phên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại Phên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến phản bác và cũng không yêu cầu triệu tập họ đến Phên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của các bị cáo tại Phên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/4/2023, phù hợp với kết luận giám định số 76/KL- KTHS(MT-GT) ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, Tổ tuần tra kiểm soát thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - Công an tỉnh An Giang phối hợp Đội

Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện CP tuần tra kiểm soát và bắt quả tang Lương Văn N điều khiển xe mô tô biển số 67H1-308.24 chở La Văn Hiếu E đang cầm trên tay 01 bọc ni lon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong là tinh thể màu trắng được giám định là ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,1792g mục đích mua về để sử dụng thì phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo La Văn Hiếu E, Lương Văn N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm (tội phạm nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại Phên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thuộc thành phần lao động thu nhập thấp đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn huyện CP các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội, cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Vụ án có đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo là như nhau, cùng thống nhất ý chí, cùng đi mua ma túy về sử dụng chung. Bị cáo Hiếu E là người rủ rê, chỉ chỗ mua ma túy, bị cáo N là người xuất

tiền và dùng phương tiện của mình chở bị cáo Hiếu E đi mua ma túy. Tuy nhiên, xét tại thời điểm phạm tội, bị cáo Hiếu E mới 16 tuổi 06 tháng 15 ngày là người chưa thành niên phạm tội, nên khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự quy định về đường lối xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo Hiếu E xử phạt bị cáo ở mức nhẹ hơn so với mức áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương tự, tức sẽ nhẹ hơn hình phạt của bị cáo N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xác định đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo La Văn Hiếu E là người chưa thành niên phạm tội nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hình phạt tù đối với bị cáo N nặng hơn bị cáo Hiếu E cũng đủ để răn đe, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

[3] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng thu giữ được tại Cơ quan điều tra được xử lý như sau: 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1792g (không phải một bảy chín hai gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Xét, đây là vật cấm tàng trữ và không có giá trị, nên tuyên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 67H1 – 308.24 tên Võ Thành N. Xét, đây là phương tiện của bị cáo N dùng vào việc phạm tội nên tịch thu hoá giá để sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[4] Về án phí: Các bị cáo La Văn Hiếu E, Lương Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác: Đối với người Th2 niên tên Toàn bán ma túy cho bị cáo La Văn Hiếu E, Lương Văn N do chưa xác định được họ, địa chỉ và chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Văn Hiếu E, Lương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo La Văn Hiếu E 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 19/4/2023).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 19/4/2023).

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1792g (không phải một bảy chín hai gam) là ma túy, loại Methamphetamine trong một phong bì được niêm phong (vụ số 76/KL-KLHS (MT-GT)) ngày 25/4/2023 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Lê Minh Hùng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 67H1 – 308.24 mang tên Võ Thành N.

Tất cả những vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP.

- Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo La Văn Hiếu E và Lương Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo La Văn Hiếu E và Lương Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện KSND HCP;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS HCP;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Trần Thị Ngọc Mỹ